TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án : 122/2021/HS-ST
Ngày : 15/12/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trầm Tuấn Kiệt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Định

Ông Nguyễn Văn Phú

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Nhật Vi Phượng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện VKSND Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Nghiệp – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 69/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 621/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Châu Thanh L, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1982; tại tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: ấp PV, xã PH, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Châu Văn H và bà Nguyễn Thị Thanh N; có vợ Đường Thị Ngọc K và 02 con; tiền án: không; tiền sự: không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/02/2021; (có mặt).

- *Nguyên đơn dân sự*: Công ty Cổ phần Bất động sản CDD

Địa chỉ: 02 TQD, Phường 8, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: ông Quách Hoàng D – giám đốc; (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Ông Chu Văn T, sinh năm 1986; nơi cư trú: 28/25 LTH, Phường 17, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 10/11/2018, Châu Thanh L là giám đốc Công ty Cổ phần Dịch vụ Bất động sản SGL giới thiệu cho bà Nguyễn Thị V đặt mua 04 căn hộ GREEN MART Quận 12, giá 50.000.000 đồng/căn của Công ty Cổ phần Bất động sản CDD, do ông Quách Hoàng D là giám đốc. Sau đó, chồng của bà V là ông Lê Đức P chuyển số tiền 200.000.000 đồng qua Internet Banking vào tài khoản số 07210006xxxxx của Công ty Cổ phần Bất động sản CDD và phía ông D có viết 04 phiếu giữ chỗ và phiếu thu tiền đưa cho bà V giữ. Ngày 11/11/2018, bà V liên hệ với L nhờ đổi tên phiếu giữ chỗ của

bà V sang cho ông Chu Văn T đứng tên giúp bà D. Sau khi phía Công ty Cổ phần Bất động sản CDD thu hồi 04 phiếu giữ chỗ cũ tên Nguyễn Thị V thì ghi lại 04 phiếu giữ chỗ mới tên Chu Văn T, rồi đưa L đem cho ông T ký tên.

Ngày 04/4/2019, do dự án không mở bán nên Công ty Cổ phần Bất động sản CDD thông báo sẽ hoàn tiền lại cho khách hàng. Ngày 05/4/2019, ông T nhờ Châu Thanh L mang 04 phiếu giữ chỗ của ông T đến Công ty Cổ phần Bất động sản CDD xin làm thủ tục nhận lại tiền cho ông T nhưng vì không có mặt ông T, không có giấy ủy quyền của T nên công ty không làm thủ tục hoàn tiền. Ông D nói với L rằng ông T phải lên công ty để nhận tiền nhưng L nói T bận đi công việc không đi được. Do khách hàng vắng mặt nên ông D yêu cầu phải có xác nhận của ông T bằng email hoặc điện thoại cho ông D thì mới giải quyết được. Khoảng 11 giờ 50 phút ngày 05/4/2019, L tự tạo 01 tài khoản email giả mạo lấy tên CVT1986@gmail.com gửi cho Công ty Cổ phần Bất động sản CDD để yêu cầu công ty trả tiền đặt cọc phiếu giữ chỗ lại cho ông T nhưng chuyển tiền vào tài khoản của Châu Thanh L. Nhận được mail, ông D đã sử dụng tài khoản số 07210006xxxxx của công ty mở tại ngân hàng Vietcombank chi nhánh Kỳ Đồng số 13 – 13Bis Kỳ Đồng, Phường 9, Quận 3 chuyển tiền qua Internet Banking vào tài khoản số 02810003xxxxx của L. Đến ngày 24/4/2019, sau khi được ông T thông báo chưa nhận được tiền, ông D liên hệ với L nhiều lần không được, biết bị L lừa chiếm đoạt tiền nên ông D đến Công an quận Bình Thạnh tố giác L. Sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Bình Thạnh chuyển hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Quận 3 giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Quận 3, Châu Thanh L thừa nhận hành vi phạm tội và khai sau khi nhận được số tiền 200.000.000 đồng của Công ty Cổ phần Bất động sản CDD thì L không giao trả cho ông T mà chiếm đoạt sử dụng vào mục đích cá nhân hết. Cụ thể, trong hai ngày 05 và 06/4/2019, L đã chuyển số tiền 5.500.000 đồng qua Internet Banking vào tài khoản 01810015xxxxx của vợ tên Đường Thị Ngọc K; chuyển số tiền 4.890.000 đồng vào tài khoản 09110000xxxxx tên LE VAN A, mở tại ngân hàng VCB Tân Sơn Nhất; chuyển tổng số tiền 88.000.000 đồng vào tài khoản số 08710042xxxxx tên LE TRONG B, mở tại Ngân hàng VCB Đông Đồng Nai và L trực tiếp rút tiền mặt tại quầy của Phòng giao dịch Quang Trung – VCB Tân Sơn Nhất, số tiền 100.000.000 đồng và rút tiền mặt tại máy ATM thuộc VCB Tân Sơn Nhất, số tiền 1.500.000 đồng. Sau khi bị phát hiện thì L đã trả lại cho ông D số tiền 15.000.000 đồng và cam kết đến ngày 28/10/2019 sẽ trả lại hết số tiền chiếm đoạt nhưng L không có tiền trả cho ông D.

Vật chứng, tài liệu thu giữ: (kèm theo hồ sơ vụ án)

- 01 bản sao phiếu thu ngày 10/11/2018 của Công ty Cổ phần Bất động sản CDD;

- 04 phiếu giữ chỗ của Công ty Cổ phần Bất động sản CDD số 254, 255, 256, 257.

- 01 bản sao gmail CDD.cdd@gmail.com nội dung hoàn trả tiền giữ chỗ căn hộ Green Mart Quận 12.

- 01 bản sao photo chứng từ giao dịch phiếu hạch toán của Vietcombank Kỳ Đồng ngày 05/4/2019.

- 01 bản sao photo sổ phụ kiêm phiếu báo nợ/có của Ngân hàng Kỹ thương Việt Nam ngày 10/11/2018.

- Số tiền 5.500.000 đồng, do bà Đường Thị Ngọc K giao nộp. Cơ quan điều tra đã nhập vào kho bạc Nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Quách Hoàng D là đại diện của Công ty Cổ phần Bất động sản CDD yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 185.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 69/CT-VKS-HS ngày 04/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 đã truy tố bị cáo về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay :

- Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự ông Quách Hoàng D, vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Chu Văn T có mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 đề nghị xử phạt bị cáo từ 07 (bảy) năm tù đến 08 (tám) năm tù giam; tiếp tục lưu giữ hồ sơ vụ án 01 bản sao phiếu thu ngày 10/11/2018 của Công ty Cổ phần Bất động sản CDD; 04 phiếu giữ chỗ của Công ty Cổ phần Bất động sản CDD số 254, 255, 256, 257; 01 bản sao gmail CDD.cdd@gmail.com nội dung hoàn trả tiền giữ chỗ căn hộ Green Mart Quận 12; 01 bản sao photo chứng từ giao dịch phiếu hạch toán của Vietcombank Kỳ Đồng ngày 05/4/2019; 01 bản sao photo sổ phụ kiêm phiếu báo nợ/có của Ngân hàng Kỹ thương Việt Nam ngày 10/11/2018; giao trả cho Công ty Cổ phần Bất động sản CDD số tiền 5.500.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với nội dung Biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm do Công an Phường 26, quận Bình Thạnh lập ngày 07/5/2019 (BL 110); phù hợp nội dung các lời khai của bị hại, nhân chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra. Vì vậy đã có đủ cơ sở kết luận như sau: Châu Thanh L đã tạo địa chỉ email CVT1986@gmail.com giả mạo ông Chu Văn T để yêu cầu Công ty Cổ phần Bất động sản CDD hoàn trả số tiền 200.000.000 đồng do ông T giữ chỗ mua 04 căn hộ GREEN MART Quận 12. Do L cung cấp được các phiếu giữ chỗ và tin tưởng ông T ủy quyền cho L qua email nên ông D đã chuyển tiền từ tài khoản của Công ty Cổ phần Bất động sản CDD mở tại ngân hàng Vietcombank Kỳ Đồng vào tài khoản của L. Sau đó L đã chiếm đoạt số tiền trên.

[2] Xét, bị cáo biết rõ việc chiếm đoạt tài sản là hành vi sai trái và sẽ bị pháp luật trừng trị nhưng do động cơ tham lam ích kỷ và xem thường pháp luật, muốn có tiền tiêu xài cho cá nhân nhưng không chịu lao động nên đã lao vào con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ đồng thời gây mất trật tự trị an xã hội.

[3] Căn cứ từ các yếu tố nêu trên, đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Châu Thanh L đã dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của Công ty Cổ phần Bất động sản CDD với số tiền là 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng). Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

[4] Tuy nhiên cũng xét, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn, hối lỗi; ngày 16/02/2021 bị cáo đã ra đầu thú nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Từ những cơ sở trên, nghĩ cần căn cứ Điều 50 Bộ luật Hình sự quy định về căn cứ quyết định hình phạt, Điều 38 Bộ luật Hình sự quy định về tù có thời hạn; áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật Hình sự quy định về khung hình phạt áp dụng; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự quy định các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để có hình phạt tù tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 bản sao phiếu thu ngày 10/11/2018 của Công ty Cổ phần Bất động sản CDD; 04 phiếu giữ chỗ của Công ty Cổ phần Bất động sản CDD số 254, 255, 256, 257; 01 bản sao gmail CDD.cdd@gmail.com nội dung hoàn trả tiền giữ chỗ căn hộ Green Mart Quận 12; 01 bản sao photo chứng từ giao dịch phiếu hạch toán của Vietcombank Kỳ Đồng ngày 05/4/2019; 01 bản sao photo sổ phụ kiêm phiếu báo nợ/có của Ngân hàng Kỹ thương Việt Nam ngày 10/11/2018 là vật chứng của vụ án nghĩ nên tiếp tục lưu giữ hồ sơ vụ án.

- Đối với số tiền 5.500.000 đồng nghĩ nên giao trả cho Công ty Cổ phần Bất động sản CDD.

[7] Trách nhiệm dân sự: bị cáo Châu Thanh L đồng ý bồi thường số tiền còn lại 179.500.000 đồng theo yêu cầu của nguyên đơn dân sự là không trái pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đối với bà Đường Thị Ngọc K là vợ của bị cáo L được bị cáo L chuyển cho số tiền 5.500.000 đồng nhưng không biết do L phạm tội mà có, bà K đã nộp lại số tiền trên nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự là có căn cứ.

[9] Đối với Lê Văn A và Lê Trọng B: Qua xác minh tại xã Xuân Hiệp, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai thì không có ai tên Lê Văn A, sinh năm 1988 đăng ký thường trú tại địa phương. Còn Lê Trọng B, sinh năm 1987, có hộ khẩu thường trú tại ấp Cây Da, xã Suối Cao, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai nhưng hiện không có mặt tại địa phương, không rõ đi đâu. Do đó, cơ quan điều tra chưa tìm ghi được lời khai làm rõ việc nhận tiền của L và thu hồi số tiền đã nhận từ bị cáo. Tuy nhiên bị cáo khai khi chuyển tiền không nói rõ là tiền do phạm tội mà có nên cơ quan điều tra không xử lý hình sự là có căn cứ.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 tại phiên tòa là phù hợp tính chất, mức độ phạm tội, phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử, nghĩ nên chấp nhận.

[11] Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ các Điều 331, 333, 336 và Điều 337 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Châu Thanh L đã phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt : Châu Thanh L 07 (bảy) năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo 16/02/2021.

Buộc Châu Thanh L bồi thường thiệt hại về tài sản cho Công ty Cổ phần Bất động sản CDD số tiền 179.500.000 đồng (một trăm bảy mươi chín triệu năm trăm nghìn đồng). Thực hiện khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành, nếu bên phải thi hành án không thực hiện đúng việc thanh toán tiền, thì bên phải thi hành án phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

Tiếp tục lưu giữ hồ sơ vụ án 01 bản sao phiếu thu ngày 10/11/2018 của Công ty Cổ phần Bất động sản CDD; 04 phiếu giữ chỗ của Công ty Cổ phần Bất động sản CDD số 254, 255, 256, 257; 01 bản sao gmail CDD.cdd@gmail.com nội dung hoàn trả tiền giữ chỗ căn hộ Green Mart Quận 12; 01 bản sao photo chứng từ giao dịch phiếu hạch toán của Vietcombank Kỳ Đồng ngày 05/4/2019; 01 bản sao photo sổ phụ kiêm phiếu báo nợ/có của Ngân hàng Kỹ thương Việt Nam ngày 10/11/2018.

Giao trả cho Công ty Cổ phần Bất động sản CDD số tiền 5.500.000 đồng (năm triệu năm trăm nghìn đồng).

(Tài sản giao trả cho Công ty Cổ phần Bất động sản CDD được ghi trong Giấy nộp tiền của Công an Quận 3 ngày 08/7/2021).

Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm. Buộc Châu Thanh L chịu 8.975.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nguyên đơn dân

sự được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh trong trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án, hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận :
- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND Quận 3;
- Công an quận 3;
- Nhà tạm giữ CAQ3;
- Sở Tư pháp;
- Chi cục Thi hành án dân sự Q3;
- UBND xã Phú Hữu, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp;
- Các đương sự;
- Lưu VP, Hồ sơ (…)

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trầm Tuấn Kiệt

Căn cứ các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ các Điều 331, 333, 336 và Điều 337 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phan Anh Tú đã phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt : Phan Anh Tú 09 (chín) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 29/5/2018 đến ngày 31/5/2018.

Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) bao đồ hình chữ nhật có kích thước 27x20cm được bọc kín bằng bao nylon màu đen, bên ngoài có nhãn trắng ghi thông tin người nhận hàng; 01 biển số xe 55P4-4744; 01 (một) con dao bằng kim loại trắng, cán gỗ màu nâu dài khoảng 22cm;

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà Nước 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy J5 Prime màu đồng, loại SM-G570 Y, không gắn sim, không kiểm tra tình trạng hoạt động, số Imei 1: 355079/08/151342/1, số Imei 2: 355080/08/151342/9;

Giao trả ông Trương Tấn Phát 01 (một) xe gắn máy Yamaha Taurus màu đỏ-đen, số máy: 16S2-097805, số khung: RLCS16S2 09Y097809.

(Tài sản tịch thu và tiêu hủy, tịch thu nộp Ngân sách Nhà Nước; giao trả ông Trương Tấn Phát được ghi trong Lệnh nhập kho vật chứng số 104/LNK-ĐTTH ngày 28/9/2018 của Công an Quận 3).

Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh trong trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án, hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN	**HỘI THẨM NHÂN DÂN**	**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Lê Thị Xuân Mai	**Nguyễn Văn Phú**	**Trầm Tuấn Kiệt**